

ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ QUANG TRUNG

Số: /BC-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xã Quang Trung, ngày 13 tháng 4 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW**  
**của Ban Chấp hành Trung ương đảng (khóa XI)**

Kính gửi: Phòng Nội vụ thị xã Bim Sơn.

Thực hiện Công văn số: 10 /NV ngày 11/4/2023 của phòng Nội vụ thị xã Bim Sơn về việc báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI).

UBND xã Quang Trung báo cáo kết quả 10 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI).

*(Theo các phụ lục đính kèm)*

Ủy ban nhân dân xã Quang Trung báo cáo UBND thị xã./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VP.

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Huy Thanh**

**Đơn vị: UBND XÃ QUANG TRUNG**

**PHỤ LỤC 1**

**Các văn bản, đề án triển khai thực hiện và công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết 25-NQ/TW**

**I. CÁC VĂN BẢN**

<b>TT</b>	<b>Tên và số hiệu văn bản</b>	<b>Ngày ban hành</b>	<b>Cấp ban hành</b>
1.	Kế hoạch số 12-KH/ĐU	11/9/2013	Đảng ủy xã
2.	Kế hoạch số 12-KH/ĐU	10/6/2016	Đảng ủy xã
3.	Chương trình số 05/CTr/DV-UBND	29/3/2016	Khối Dân vận
4.	Chương trình số 06/CTr/DV-UBND	25/3/2016	Khối Dân vận
5.	Kế hoạch số 08/KH-UBND	30/3/2016	UBND xã
6.	Chương trình số 15/CTr/DV-UBND	09/02/2017	Khối Dân vận
7.	Kế hoạch số 56-KH/DV	21/5/2018	Khối Dân vận
8.	Kế hoạch số 57-KH/KDV-UBND	18/6/2018	Khối Dân vận
9.	Báo cáo số 42/BC-UBND	12/7/2018	UBND xã
10.	Quyết định số 08-QĐ/ĐU	22/6/2020	Đảng ủy xã
11.	Quyết định số 07-QĐ/ĐU	22/6/2020	Đảng ủy xã
12.	Kế hoạch số 28-KH/ĐU	16/4/2022	Đảng ủy xã
13.	Kế hoạch số 29-KH/ĐU	18/4/2022	Đảng ủy xã
14.	Quyết định số 86-QĐ/ĐU	22/10/2022	Đảng ủy xã
15.	Kế hoạch số 10/KH-UBND	02/02/2023	UBND xã

## II. CÁC ĐỀ ÁN

TT	Nội dung đề án	Cấp ban hành Đề án	Văn bản ban hành sau đề án
	0	0	0

## III. CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT

Năm	Số đoàn kiểm tra, giám sát	Số lượng các địa phương đến kiểm tra, giám sát	Số lượng các đơn vị đến kiểm tra, giám sát
2013 - 2023	0	0	0

## PHỤ LỤC 2

### Ban hành văn bản và triển khai thực hiện công tác dân vận chính quyền các cấp

#### 1. Ban hành văn bản

TT	Ban hành các văn bản về công tác dân vận	số lượng	Tên gọi văn bản (ghi đầy đủ ký hiệu ngày, tháng, năm)
1	Các cơ quan hành chính nhà nước		
2	Hội đồng Nhân dân cấp thị xã		
3	Ủy ban Nhân dân cấp thị xã		
4	HĐND cấp phường, xã	0	
5	UBND cấp phường, xã	0	
<b>Tổng số</b>			

#### 2. Tiếp dân, đối thoại với Nhân dân

TT	Số cuộc Tiếp dân của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền								Số cuộc Đối thoại của của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền							
	Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp huyện và tương đương				Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp xã và tương đương				Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp huyện và tương đương				Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp xã và tương đương			
	Bí thư cấp ủy cấp huyện và tương đương		Người đứng đầu chính quyền hoặc thủ trưởng cơ quan		Bí thư cấp ủy cấp xã		Người đứng đầu chính quyền hoặc thủ trưởng cơ quan		Bí thư cấp huyện		Người đứng đầu chính quyền hoặc thủ trưởng cơ quan		Bí thư cấp xã và tương đương		Người đứng đầu chính quyền hoặc thủ trưởng cơ quan	
	Số cuộc	Số lượt	Số cuộc	Số lượt	Số cuộc	Số lượt	Số cuộc	Số lượt	Số cuộc	Số lượt	Số cuộc	Số lượt	Số cuộc	Số lượt	Số cuộc	Số lượt
1					56	15	152	215					4	150	10	356

## 2. Kết quả cải cách hành chính

- Tỷ lệ cắt giảm thủ tục hành: 2,5 %
- Cung cấp dịch vụ công trực tuyến:
  - + Mức độ 3: 26/244 thủ tục = 10,65%
  - + Mức độ 4: 26/244 thủ tục = 10,65%
- Số phường, xã xây dựng được mô hình “Chính quyền thân thiện, vì Nhân dân phục vụ”: 01/01 xã, đạt tỷ lệ 100%

## 3. Kết quả đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Đơn khiếu nại: 01 đơn, đơn thuộc thẩm quyền giải quyết 01 đơn, đã giải quyết 01 đơn, đạt tỷ lệ 100 %
- Đơn tố cáo: 02 đơn, đơn thuộc thẩm quyền 02 đơn, 02 đã giải quyết đơn, đạt tỷ lệ 100%

## 4. Kết quả công tác hoà giải ở sở

Tổng số vụ việc hoà giải là: 220 ; hoà giải thành công: 220 vụ , đạt 100%

## 5. Giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp kéo dài ở địa phương, đơn vị.

Kết quả giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài			
Tổng số vụ việc	Số vụ việc giải quyết dứt điểm (vụ); đạt tỷ lệ %	Số vụ việc tồn đọng (vụ); chiếm tỷ lệ %	Số vụ việc TW hỗ trợ (vụ); chiếm tỷ lệ %
0	0	0	0

**PHỤ LỤC 3**  
**Về kết quả phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực**

<b>Giai đoạn</b>	<b>Kết quả triển khai phong trào thi đua “Dân vận khéo”</b>			<b>Triển khai các phong trào thi đua yêu nước</b>		
	Ban hành văn bản chỉ đạo triển khai	Số lượng mô hình, điển hình		Ban hành văn bản chỉ đạo triển khai	Tên phong trào, số lượng mô hình hoặc kết quả thực hiện phong trào	
		<i>Mô hình tập thể</i>	<i>Điển hình cá nhân</i>		<i>Mô hình tập thể</i>	<i>Điển hình cá nhân</i>
Giai đoạn 2013-2020		01				
Giai đoạn 2021-2023		01				
<b>Tổng số</b>		<b>02</b>				

**PHỤ LỤC 4**  
**về công tác dân vận của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội giai đoạn 2013-2023**

STT	NỘI DUNG	KẾT QUẢ	YÊU CẦU
<b>I</b>	<b>Về tổ chức triển khai Nghị quyết số 25-NQ/TW (số liệu 5 năm)</b>		
1.	<i>Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW</i>		
	- Số cuộc hội nghị quán triệt riêng của MTTQ và các tổ chức CT-XH	<b>0</b> cuộc	
	- Số cuộc phối hợp tổ chức quán triệt Nghị quyết trong các Hội nghị chuyên đề liên quan khác	<b>16</b> cuộc	
2.	<i>Xây dựng, ban hành Chỉ thị/ Chương trình hành động/Kế hoạch thực hiện Nghị quyết (nếu rõ số lượng văn bản triển khai thực hiện Nghị quyết được ban hành ở từng cấp dưới đáy của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội)</i>	Cấp thị xã: Cấp xã: 0	Trích yếu văn bản Chỉ thị/Chương trình/kế hoạch triển khai Nghị quyết
3.	<i>Tô chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết ở Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tại Trung ương và địa phương (tích dấu V vào phương án trả lời ở cột Kết quả)</i>	Hàng năm 2 năm/lần 3 năm/lần - Ko kiểm tra, giám sát (V)	Nêu rõ lý do không tổ chức kiểm tra, giám sát: <i>Tham gia thành cùng đoàn kiểm tra, giám sát phường.</i>
4.	<i>Tổng số cuộc kiểm tra Nghị quyết 25-NQ/TW đã được triển khai</i>	0 cuộc	
<b>II</b>	<b>về đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, các hội quần chúng để tập hợp nhân dân, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới</b>		
1.	Số lượng cộng tác viên tham gia năm bắt, phản ánh tình hình dư luận xã hội theo các đối tượng, lĩnh vực	- Cấp thị xã: - Cấp xã: 12 CTV	06 CTV Hội ND, 6 CTV Hội PN
2.	- Số hội quần chúng được thành lập mới (5 năm qua, tính từ tháng 7 năm 2013 đến tháng 4/2018)	- Cấp thị xã: - Cấp xã: 12 chi hội	06 CH Hội ND, 6 CH Hội PN
3.	- Số lượt/số cuộc tham gia các hoạt động đối ngoại nhân dân, kết nghĩa bản với bản thuộc các huyện có đường biên giới với nước láng giềng	- Số lượt tham gia: - Số cuộc: 0	Nếu có thì đề rõ tên bản kết nghĩa, nếu không thì để trống)
<b>III</b>	<b>về xây dựng, củng cố tổ chức, bộ máy, đội ngũ cán bộ của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội</b>		

1.	Số lượt cán bộ của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội được cử đi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn...	- Cấp thị xã: - Cấp xã: <b>08</b> lượt	04 lượt Hội ND, 04 lượt Hội PN
2.	Số lượt cán bộ của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội được cử đi luân chuyển, tạo nguồn...	- Cấp thị xã: - Cấp xã:	
3.	Số lượt cán bộ của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội được cử đi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn ở nước ngoài	- Cấp thị xã: - Cấp xã:	
<b>IV</b>	<b>Số lượng cán bộ của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tham gia các cấp lãnh đạo, quản lý ở Trung ương và địa phương</b>		
1.	Số lượng cán bộ Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội tham gia cấp uỷ Đảng các cấp nhiệm kỳ 2015 - 2020 và 2020-2025	- Cấp thị xã, - Cấp xã:	
	+ Cấp thị xã	- NK 2015-2020 - NK 2020-2025	
	+ Cấp xã	- NK 2015-2020: <b>03</b> - NK 2020-2025: <b>04</b>	
2.	Số lượng cán bộ MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội là Đại biểu Quốc hội nhiệm kỳ 2011 - 2016 và 2016-2021 (nếu có)	- NK 2015-2020: - NK 2020-2025:	
3.	Số lượng cán bộ Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội là đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011 - 2016 và 2016-2021		
	+ Cấp thị xã	- NK 2015-2020 - NK 2020-2025	
	+ Cấp xã	- NK 2015-2020: 05 - NK 2020-2025: 05	





Đơn vị: .....

**PHỤ LỤC 6**  
**Về công tác dân vận vùng đồng bào dân tộc thiểu số**

Năm	Đảng viên người dân tộc thiểu số/Tổng số đảng viên (tỷ lệ %)	Số công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong hệ thống chính trị	
		<i>số cc, vc người DTTS/tổng số cc,vc</i>	<i>Số cc, vc người DTTS là lãnh đạo cấp phòng trở lên</i>
Năm 2013	0	0	0
Năm 2023	0	0	0

**PHỤ LỤC 7**  
**Về công tác dân vận vùng đồng bào có đạo**

Năm	Đảng viên người có đạo/ Tổng số đảng viên (tỷ lệ %)	Số công chức, viên chức người có đạo trong hệ thống chính trị		
		<i>Số CC,VC người có đạo/tổng số CC,VC</i>	<i>Số CC,VC người có đạo là lãnh đạo cấp phòng trở lên</i>	<i>Số cốt cán tôn giáo</i>
2013	0,95	0	0	0
2023	1,79	0	0	0